

Bản án số: 235/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 27-3-2019

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Thu Phương;

2. Bà Võ Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2018/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc “Ly hôn”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 1461/2018/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 490/2019/QĐ-PT ngày 31 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1450/2019/QĐPT –HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lâm Tấn T**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Thu Th**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Lâm Tấn T trình bày:

Ông và bà Trần Thị Thu Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2003 tại Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian chung sống vợ chồng không hòa hợp do bất đồng quan điểm. Hai vợ chồng rất ít khi nói chuyện với nhau, thỉnh thoảng có cãi nhau do

không hợp tính tình. Bà Th sống cùng mẹ chồng nhưng cũng không hợp tính mẹ chồng nên cũng hay cãi nhau với mẹ chồng. Nay nhận thấy không còn tình cảm với bà Th nên ông muốn ly hôn. Sau khi ly hôn ông đồng ý để bà Th ở lại nhà ông nếu giữa bà Th và mẹ ông không xảy ra tranh cãi, còn nếu có tranh cãi mẹ ông không cho bà Th ở nữa thì bà Th phải ra khỏi nhà.

Về con chung: Ông và bà Trần Thị Thu Th có 02 con chung là Lâm Tấn L, giới tính nam, sinh ngày 28/5/2004 và trẻ Lâm Thị Bảo N, giới tính nữ, sinh ngày 28/02/2013. Sau khi ly hôn, ông Tài yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ L và giao trẻ N cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng nuôi trẻ N 02 triệu đồng mỗi tháng, không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi trẻ L. Nếu bà Th không nuôi nổi trẻ N, ông yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai và trong quá trình tố tụng, bị đơn bà Trần Thị Thu Th trình bày:

Bà cũng đồng ý với ý kiến trình bày của ông Lâm Tấn T về quá trình kết hôn. Tuy nhiên bà không đồng ý với yêu cầu ly hôn của ông T vì vợ chồng có những mâu thuẫn nhỏ, ít khi nào cãi nhau, bà vẫn còn tình cảm với ông T và cũng không muốn con sống thiếu cha hay thiếu mẹ.

Về con chung: Bà và ông Lâm Tấn T có 02 con chung là Lâm Tấn L, giới tính nam, sinh ngày 28/5/2004 và trẻ Lâm Thị Bảo N, giới tính nữ, sinh ngày 28/02/2013. Bà không đồng ý ly hôn nên không có yêu cầu về con chung. Trường hợp phải ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ N và đồng ý giao trẻ L cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Bà và ông Lâm Tấn T không có tài sản chung và hiện đang sống với mẹ chồng. Lúc mới kết hôn với ông T, bà có một số vốn khoảng 80 triệu đồng đã đưa cho mẹ chồng và chồng cất ki ốt trước nhà cho thuê. Tiền cho thuê ki ốt mẹ chồng giữ. Bà đã lấy chồng được 15 năm, trong thời gian vợ chồng chung sống bà đã một lòng một dạ chăm lo cho gia đình chồng. Hiện nay bà không có tài sản, không có chỗ ở khác. Trong trường hợp phải ly hôn, bà muốn ông T mua cho bà một căn nhà nhỏ để bà và con có chỗ ở.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 1461/2018/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Tấn T về việc xin ly hôn với bà Trần Thị Thu Th.

Về con chung: Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông T nên Tòa án không giải quyết vấn đề con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, nguyên đơn ông Lâm Tấn T gửi đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, cụ thể ông yêu cầu ly hôn với bà Trần Thị Thu Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được nên giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn; bị đơn cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không lớn có thể hàn gắn được, đề nghị Tòa giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng nguyên tắc xét xử, đảm bảo cho các bên đương sự được phát biểu ý kiến, trình bày quan điểm và tranh luận; các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Lâm Tấn T còn trong hạn luật định nên chấp nhận.

[2] Về nội dung kháng cáo: Xét những mâu thuẫn mà ông T trình bày tại phiên tòa phúc thẩm không khác gì so với tại giai đoạn sơ thẩm, chủ yếu là vợ chồng không hòa hợp, ít nói chuyện với nhau, thỉnh thoảng có cãi nhau và bà Th cũng không hợp tính với mẹ ông thường hay cãi vã, đôi co với nhau. Hơn nữa mẹ của bà Th bệnh con đến cãi vã, thách đố với mẹ ông, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ông thêm trầm trọng, nếu bà Th không đồng ý ly hôn thì phải đi thuê nhà ở, chứ mẹ ông không cho bà Th về ở chung nhà. Bà Th cũng thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng như ông T trình bày, nhưng bà cho rằng bà đi làm công nhân ở Lái Thiêu sáng sớm đã đi, chiều mới về nhà lo cơm nước cho gia đình, đâu có thời gian để xung đột với mẹ chồng, nhưng do mẹ chồng khó chịu cứ gây gổ bà, nhiều khi bà bức xúc có cãi lại. Bà hứa sẽ về xin lỗi mẹ chồng và cải thiện tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng như ông T trình bày

tại phiên tòa phúc thẩm không khác gì tại giai đoạn sơ thẩm, ông còn đặt điều kiện bà Th muốn đoàn tụ thì phải ra ngoài thuê nhà ở chứ mẹ ông không đồng ý cho bà Th về ở chung nhà. Còn bà Th vẫn tha thiết mong muốn vợ chồng được đoàn tụ để làm ăn, nuôi dạy con cái nên người, bà đưa ra biện pháp là sẽ về xin lỗi mẹ chồng, chủ động gần gũi tâm sự với chồng trong thời gian tới. Điều này cho thấy vì ông T có hiếu với mẹ nên không hài lòng khi thấy bà Th không nhường nhịn mẹ mình, còn bà Th thì cộc cằn thấy mẹ la chửi oan mình, nhưng ông Tài không có lời động viên nên hờn dỗi ông T, từ đó vợ chồng lạnh nhạt. Cấp sơ thẩm nhận định mâu thuẫn vợ chồng ông T và bà Th chưa lâm vào tình trạng trầm trọng và bác yêu cầu của ông T xin ly hôn với bà Th là có cơ sở. Do đó cần giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T.

[3] Về án phí: Do bác đơn kháng cáo nên ông Lâm Tấn T phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lâm Tấn T.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 1461/2018/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, với nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Tấn T về việc xin ly hôn với bà Trần Thị Thu Th.

- Về con chung: Ông Lâm Tấn T và bà Trần Thị Thu Th có 02 con chung là Lâm Tấn L, giới tính nam, sinh ngày 28/5/2004 và trẻ Lâm Thị Bảo N, giới tính nữ, sinh ngày 28/02/2013. Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông T nên Tòa án không giải quyết vấn đề con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không có yêu cầu nên Tòa án không xét.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lâm Tấn T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp theo biên lai thu số 0002037 ngày 19/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Lâm Tấn T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp theo biên lai thu số 0002999 ngày 09/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- TAND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu